

CT CP DỆT MAY - ĐẦU TƯ -
THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG
Thanh Cong Textile Garment
Investment Trading JSC

Số: 94/CV-TCG-O.LG
No.: 94/CV-TCG-O.LG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2024
Hochiminh City, day 24 month 12 year 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán; Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

To: State Securities Commission of Vietnam; Vietnam Stock Exchange;
Hochiminh Stock Exchange.

1. Tên tổ chức/Name of organization:

Công ty cổ phần dệt may - đầu tư - thương mại Thành Công/Thanh Cong Textile Garment Investment Trading JSC.

- Mã chứng khoán/Stock code: TCM
- Địa chỉ/Address: 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp.HCM
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (028) 38 153 962 Fax: (028) 38 152 757 – (028) 38 154 008
- E-mail: tcm@thancong.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Ngày 23/12/2024, Công ty nhận được quyết định số 975/QĐ-XPHC đề ngày 17/12/2024 của Cục kiểm tra sau thông quan – Tổng Cục hải quan về việc xử phạt vi phạm hành chính pháp luật về thuế trong lĩnh vực hải quan căn cứ kết quả kiểm tra sau thông quan giai đoạn tháng 07/2019 – tháng 06/2024. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo quy định.

(Vui lòng xem chi tiết toàn văn Quyết định đính kèm theo bản công bố thông tin này)

On Dec 23rd, 2024, the Company has received Decision no. 975/QĐ-XPHC dated December 17th, 2024 by Post – Customs Clearance Inspection Department – the General Department of Customs regarding the administrative sanctions for violation of tax legislation in the customs sector based on the results of post-custom clearance inspection for the period from July 2019 to June 2024. The Company has fulfilled its obligation to pay administrative fines as prescribed.

(Kindly find further details as the Decision attached to this disclosure).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/12/2024 tại đường dẫn www.thancong.com.vn, xem mục Quan hệ cổ đông – Công bố thông tin/ This information was published on the Company's website on 24th December, 2024, as in the link www.thancong.com.vn, refer to the Investor Relation section – Information Announcements.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Quyết định số 975/QĐ-XPHC ngày 17/12/2024 của của Cục kiểm tra sau thông quan – Tổng Cục hải quan/ Decision No. 975/QĐ-XPHC dated December 17th, 2024 of Post – Customs Clearance Inspection Department – the General Department of Customs



Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/hereinabove;
- Lưu: P.NS, P.Pháp chế
Archive: HR Dept.,
Legal Dept.

Đại diện tổ chức/ Organization representative

Người được ủy quyền công bố thông tin
- Giám đốc tài chính

Person authorized to disclose information
- Chief Finance Officer

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)

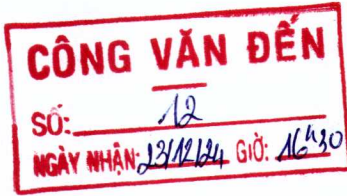


NGUYỄN MINH HẢO



Số: 975/QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024



QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM TRA SAU THÔNG QUAN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

Căn cứ Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Quyết định số: 928/QĐ-KTSTQ ngày 02/12/2024 của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc ấn định thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 82/BB-VPHC lập ngày 13/8/2024;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-GQXP ngày 29/12/2023 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên của tổ chức: Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công;



Địa chỉ trụ sở chính: Số 36, đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. HCM;

Mã số doanh nghiệp: 0301446221;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0301446221, đăng ký lần đầu ngày 23/06/2006, đăng ký thay đổi lần gần nhất (lần thứ 26) ngày 05/07/2024 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư TP. HCM cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Song Jae Ho; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi VPHC thứ nhất: Quản lý chưa chặt chẽ, chính xác đối với nguyên liệu, vật tư (NLVT) nhập khẩu theo loại hình E21, E31 phát sinh chênh lệch thiếu/âm đối với một số NLVT tại thời điểm hết ngày 31/12/2023 mà chưa giải trình, xác định được chính xác, cụ thể nguyên nhân chênh lệch khi cơ quan hải quan kiểm tra sau thông quan.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về quản lý NLVT nhập khẩu theo loại hình E21, E31 dẫn đến hàng hóa thực tế tồn kho thiếu/âm so với tồn theo khai báo của Công ty tại cùng một thời điểm tính đến hết ngày 31/12/2023.

- Hành vi VPHC thứ hai: Quản lý chưa chặt chẽ, chính xác đối với nguyên liệu, vật tư (NLVT) nhập khẩu theo loại hình E21 phát sinh chênh lệch thừa/dương đối với một số NLVT tại thời điểm hết ngày 31/12/2023 thuộc các hợp đồng gia công đã kết thúc mà chưa giải trình, xác định được chính xác, cụ thể nguyên nhân chênh lệch khi cơ quan hải quan kiểm tra sau thông quan. Tại thời điểm kiểm tra, Công ty vẫn chưa có phương án xử lý đối với các NLVT này.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về không xử lý đúng thời hạn quy định đối với nguyên liệu, vật tư dư thừa khi hợp đồng gia công kết thúc hoặc hết hiệu lực.

- Hành vi VPHC thứ ba: Công ty chưa kê khai nộp thuế nhập khẩu, thuế GTGT đối với hàng hóa thuộc 10 tờ khai nhập khẩu tại chỗ theo loại hình E31 từ doanh nghiệp nội địa theo chỉ định của đối tác nước ngoài và khai sai đối tượng miễn thuế giá trị gia tăng dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc 01 tờ khai nhập khẩu theo loại hình A12.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về khai sai đối tượng miễn thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp đối với hàng hóa nhập khẩu tại chỗ thuộc 10 tờ khai nhập khẩu tại chỗ theo loại hình E31 và 01 tờ khai nhập khẩu theo loại hình A12.

- Hành vi VPHC thứ tư: Công ty đã khai báo sai đồng tiền của khoản phí điều chỉnh cộng (phí vận chuyển) của 30 dòng hàng thuộc 17 tờ khai nhập khẩu miễn thuế E31 (đồng tiền của khoản phí vận chuyển thực tế là VNĐ nhưng Công ty khai báo là USD) và khai sai tổng trị giá tính thuế của 01 tờ khai xuất B11 (tổng trị giá tính thuế là 71.481,14 USD nhưng Công ty khai báo là 7.148.114 USD) dẫn tới sai trị giá tính thuế của các dòng hàng thuộc 17 tờ khai tờ khai nhập E31, 01 tờ khai xuất B11.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về khai sai so với thực tế về trị giá hải quan hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế theo quy định của pháp luật.

- Hành vi VPHC thứ năm: Công ty đã lập báo cáo quyết toán tình hình sử dụng NLVT nhập khẩu, thành phẩm xuất khẩu năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 chưa phù hợp với số liệu ghi nhận trên sổ theo dõi NLVT, thành phẩm.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về lập báo cáo quyết toán không đúng so với sổ, chứng từ kế toán nhưng chưa tự phát hiện, sửa đổi, bổ sung báo cáo quyết toán trước khi cơ quan hải quan kiểm tra, phát hiện.

- Hành vi VPHC thứ sáu: Công ty chưa thực hiện thủ tục thông báo hợp đồng gia công lại, cơ sở sản xuất của bên nhận gia công lại cho cơ quan hải quan theo quy định.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về đưa nguyên liệu, vật tư đến cơ sở khác gia công lại mà không thông báo cho cơ quan hải quan.

- Hành vi VPHC thứ bảy: Việc khai báo xuất xứ của mặt hàng "V96C4L6567-X#&Vải dệt kim 96% cotton 4% lycra, khổ 65/67" (vải nhuộm) các loại" xuất khẩu thuộc 07 dòng hàng/05 tờ khai xuất khẩu theo loại hình E52 đã được kiểm tra của Công ty là chưa phù hợp, hàng hóa xuất khẩu của Công ty chưa đáp ứng tiêu chí xuất xứ Việt Nam theo quy định. Tuy nhiên Công ty đã kê khai trên hồ sơ xuất khẩu là hàng hóa có xuất xứ Việt Nam - Made in Việt Nam.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về khai sai so với thực tế về xuất xứ hàng hóa xuất khẩu thuộc đối tượng miễn thuế theo quy định của pháp luật.

- Hành vi VPHC thứ tám: Công ty đã tổng hợp, thống kê chưa thống nhất, chính xác về thông tin một số nguyên phụ liệu tại bảng kê khai hàng hóa xuất khẩu đạt tiêu chí xuất xứ thuộc hồ sơ đề nghị cấp C/O và tự chứng nhận xuất xứ REX so với thực tế quản lý sản xuất sản phẩm xuất khẩu của Công ty;

Tại 141 hồ sơ đề nghị cấp C/O (trong đó 36 hồ sơ đề nghị cấp C/O mẫu A và 105 hồ sơ đề nghị cấp C/O mẫu EUR.1) và 38 hồ sơ tự chứng nhận xuất xứ REX cho hàng hóa xuất khẩu thuộc 1.394 dòng hàng thuộc 216 tờ khai xuất khẩu theo loại hình B11, E62 Công ty đã lựa chọn, áp dụng, kê khai không đúng tiêu chí xuất xứ. Cụ thể: Tiêu chí Công ty lựa chọn, áp dụng, kê khai trên hồ sơ đề nghị cấp C/O (mẫu A) là CTC (CTH) tuy nhiên tiêu chí xuất xứ cụ thể mặt hàng xuất khẩu theo quy định là: "PSR_Dệt kim và may (bao gồm cả công đoạn cắt)". Đối với C/O mẫu EUR.1, Công ty lựa chọn áp dụng, kê khai trên hồ sơ đề nghị cấp C/O là tiêu chí xuất xứ "Công đoạn dệt kim và may", tuy nhiên tiêu chí xuất xứ cụ thể mặt hàng xuất khẩu theo quy định là: "Trị giá nguyên liệu được sử dụng để sản xuất không vượt quá 40% giá xuất xưởng của sản phẩm". Tương tự như vậy, đối với hồ sơ tự chứng nhận REX, công ty lựa chọn áp dụng, kê khai trên hồ sơ là tiêu chí xuất xứ "CTC", trong khi tiêu chí xuất xứ cụ thể mặt hàng xuất khẩu theo quy định là: "PSR_Dệt kim và may (bao gồm cả công đoạn cắt)". Tuy nhiên, căn cứ hồ sơ, tài liệu Công ty xác nhận cung cấp; quy trình sản xuất thực tế sản phẩm xuất khẩu; NLVT thực tế cấu thành sản phẩm xuất khẩu của Công ty cho thấy: Hàng hóa xuất

khẩu thuộc các tờ khai loại hình B11, E62 Công ty có lập hồ sơ đề nghị cấp C/O (mẫu A, EUR.1) và tự chứng nhận xuất xứ REX được kiểm tra nêu trên có đáp ứng tiêu chí xuất xứ “PSR_Dệt kim và may (bao gồm cả công đoạn cắt)” và tiêu chí “Trị giá nguyên liệu được sử dụng để sản xuất không vượt quá 40% giá xuất xưởng của sản phẩm” theo quy định.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về cung cấp các tài liệu, chứng từ không đúng sự thật với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

- Hành vi VPHC thứ chín: Hàng hóa thuộc 09 dòng hàng thuộc 07 tờ khai xuất khẩu theo loại hình E62 có lập hồ sơ tự chứng nhận xuất xứ REX của Công ty không đáp ứng tiêu chí xuất xứ theo quy định.

Như vậy, hành vi của Công ty đã vi phạm quy định về tự chứng nhận sai xuất xứ hàng hóa khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cho tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

3. Quy định tại:

- Hành vi VPHC thứ nhất: Điểm d, khoản 1 Điều 9 và mức tiền phạt được quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ hai: Điểm d, khoản 3 Điều 7 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ ba: Điểm b, khoản 1 Điều 9 và mức tiền phạt được quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ tư: Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ năm: Điểm c khoản 2 Điều 11 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ sáu: Điểm c khoản 1 Điều 12 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ bảy: Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan;

- Hành vi VPHC thứ tám: Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Hành vi VPHC thứ chín: Khoản 3 Điều 44 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

4. Các tình tiết tăng nặng:

- Hành vi VPHC thứ nhất, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu: Không.

- Hành vi VPHC thứ hai, thứ bảy, thứ tám, thứ chín: Vi phạm nhiều lần.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

6.1. Hành vi VPHC thứ nhất

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức tiền phạt bằng 20% số tiền thuế đã ấn định đối với hàng hóa vi phạm (tại Phụ lục III và IV đính kèm Quyết định ấn định thuế số 928/QĐ-KTSTQ ngày 02/12/2024 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan). Cụ thể:

$5.253.348.405 \text{ đồng} \times 20\% = 1.050.669.681 \text{ đồng}$ (*Bằng chữ: Một tỷ, không trăm năm mươi triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi một đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Doanh nghiệp đã tự nguyện nộp đủ số tiền thuế bị ấn định trước thời điểm cơ quan hải quan lập biên bản vi phạm.

6.2. Hành vi VPHC thứ hai

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: 3.850.000 đồng (*Bằng chữ: Ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.3. Hành vi VPHC thứ ba

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức tiền phạt bằng 20% số tiền thuế đã ấn định đối với hàng hóa vi phạm (tại Phụ lục I, II đính kèm Quyết định ấn định thuế số 928/QĐ-KTSTQ ngày 02/12/2024 của Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan). Cụ thể:

$249.721.917 \text{ đồng} \times 20\% = 49.944.383 \text{ đồng}$ (*Bằng chữ: Bốn mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm tám mươi ba đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Doanh nghiệp đã tự nguyện nộp đủ số tiền thuế bị ấn định trước thời điểm cơ quan hải quan lập biên bản vi phạm.

6.4. Hành vi VPHC thứ tư

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.5. Hành vi VPHC thứ năm

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: $3.000.000 \times 2 = 6.000.000$ đồng (Bằng chữ: Sáu triệu đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.6. Hành vi VPHC thứ sáu

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: $7.500.000 \times 83 = 622.500.000$ đồng (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.7. Hành vi VPHC thứ bảy

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: 4.400.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.8. Hành vi VPHC thứ tám

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: 55.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu đồng chẵn).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

6.9. Hành vi VPHC thứ chín

a) Hình thức xử phạt chính và xử phạt bổ sung: Hành vi VPHC của Công ty là hành vi vi phạm về xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, thời hiệu xử phạt VPHC là 02 năm. Xét hành vi vi phạm của Công ty đã kết thúc và thời điểm chấm dứt hành vi là thời điểm Công ty tự chứng nhận xuất xứ REX cho các lô hàng xuất khẩu (ngày tự chứng nhận xuất xứ REX từ 09/11/2020 đến 24/5/2021). Như vậy, tính đến thời điểm ban hành kết luận kiểm tra sau thông quan các bộ hồ sơ tự chứng nhận xuất xứ REX của Công ty đã hết thời hiệu xử phạt theo quy định. Do đó, không xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi tự chứng nhận sai xuất xứ hàng hóa khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận cho tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

b) Biện pháp khắc phục hậu quả: Căn cứ quy định tại Điều 28, Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 33 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính 2020 thì đối với trường hợp hành vi vi phạm đã hết thời hiệu xử phạt, người có thẩm quyền không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn phải ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả được quy định đối với hành vi vi phạm hành chính đó. Như vậy, hành vi vi phạm của Công ty vẫn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi VPHC là 618.996.476 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm mười tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng).

Như vậy:

* Tổng số tiền phạt VPHC là: 1.050.669.681 đồng + 3.850.000 đồng + 49.944.383 đồng + 4.000.000 đồng + 6.000.000 đồng + 622.500.000 đồng + 4.400.000 đồng + 55.000.000 đồng = 1.796.364.064 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm chín mươi sáu triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn, không trăm sáu mươi tư đồng).

* Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi VPHC với số tiền là 618.996.476 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm mười tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Song Jae Ho là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt VPHC vào tài khoản số: 7111, Mã NDKT (tiểu mục): 4253; Số lợi bất hợp pháp nộp vào tài khoản số: 7111, Mã NDKT (tiểu mục): 4318; Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1016278 của Cục Kiểm tra sau thông quan mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Hoặc Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công bị xử phạt có tên tại Điều 1 nộp tiền phạt tại chỗ cho người đã ra quyết định xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục Kiểm tra sau thông quan Khu vực miền Nam - Cục Kiểm tra sau thông quan để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, C3 (02b).

